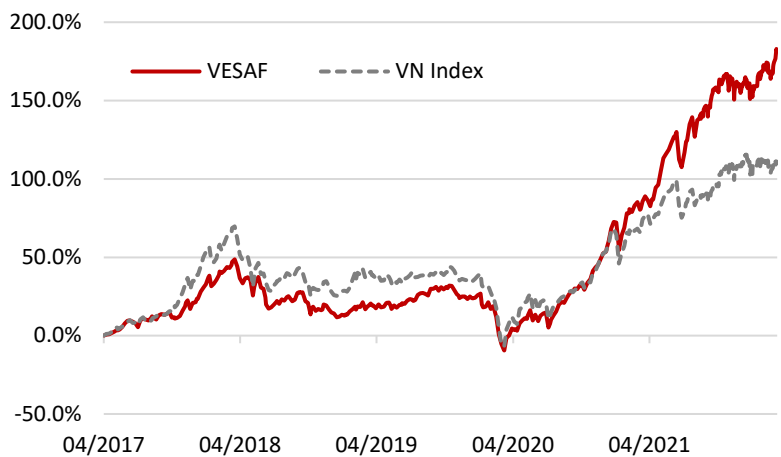


**VEOF** Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

**Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập**



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

**Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF**

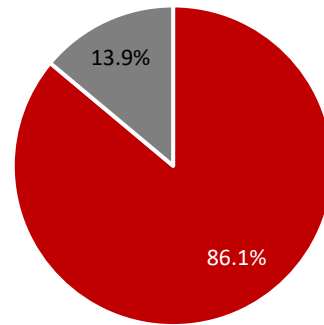
	VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,157.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	28,232.1	
Lợi nhuận tháng 03/2022 (%)	3.9	0.1
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	8.1	(0.4)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	33.5	15.0
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	23.4	16.3
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	182.3	110.3

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 28 38 27 85 35

**Phân bổ tài sản**

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

**Thông tin quỹ**

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	2.000.000 VNĐ / ~90USD
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

**Chỉ số danh mục cổ phiếu**

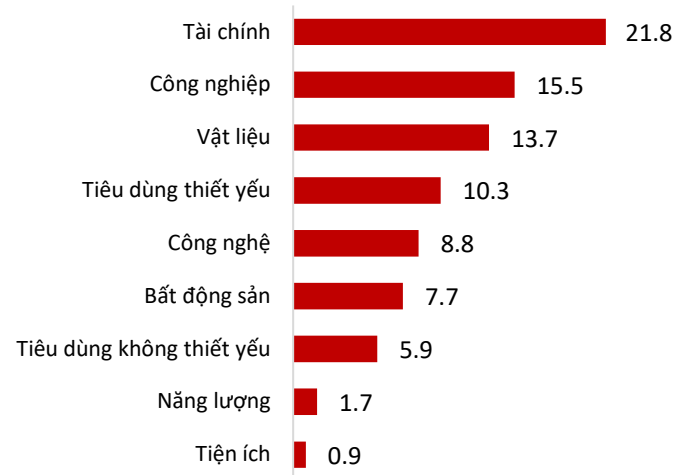
	VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	16.0	17.3
Chỉ số P/B (x) (*)	3.1	2.6
Chỉ số ROE (%) (*)	19.9	15.3
Tỷ suất cổ tức (%)	1.6	1.1
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	35.9	0.0
Hệ số Sharpe	0.9	0.6
Số lượng cổ phiếu	32	409

(\*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MBB	Tài chính	11
FPT	Công nghệ	8.8
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.9
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	5
KDH	Bất động sản	4.6
VPB	Tài chính	4
PLC	Vật liệu	3.7
SZC	Công nghiệp	3.4
FMC	Tiêu dùng thiết yếu	3.1
KBC	Bất động sản	3

Cập nhật thị trường và quỹ VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Tháng 3 bắt đầu với đầy những căng thẳng từ các nhà đầu tư trên thị trường do tình hình căng thẳng giữa Nga và Ukraina, lạm phát và Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) tăng lãi suất. Chỉ số VN Index giảm từ 1.490,1 điểm vào cuối tháng 2 xuống 1.446,3 điểm vào ngày 14/3, tuy nhiên sau đó đã hồi phục lên 1.492,2 điểm vào cuối tháng 3, tăng 0,1% trong tháng. Thị trường đã quay về chú ý hơn đến phục hồi kinh tế và tăng trưởng của các công ty niêm yết, trong khi giá cổ phiếu đã phản ánh hầu hết các tin tức tiêu cực. Tính từ đầu năm, VN Index vẫn giảm 0,4%.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-3.8%	-1.3%	-23.5%	15.0%	6.3%	-1.3%	-1.4%	12.8%	5.2%	1.2%	11.0%	9.0%	25.6%
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%										8.1%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gồm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VESAF (tt)

Thị trường chứng khoán thế giới cũng diễn biến tích cực hơn trong tháng 3. Chỉ số MSCI toàn cầu và S&P 500 tăng 1,9% và 3,6% trong tháng 3, tuy nhiên vẫn còn giảm 5,7% và 4,9% từ đầu năm. Thanh khoản thị trường cũng cho thấy tâm lý tích cực hơn. Giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trong tháng 3 đạt 1,42 tỷ USD/ngày, tăng 18% so với tháng 2, tuy nhiên khối ngoại vẫn bán ròng tháng thứ 8 liên tiếp, với giá trị bán ròng trong tháng 3 lên đến 159 triệu USD, tính trên cả 3 sàn.

Số liệu kinh tế quý 1 cho thấy sự hồi phục, tuy nhiên tăng trưởng vẫn chưa cao như thời gian trước dịch COVID-19. GDP quý 1 tăng 5,03% (cao hơn 4,72% trong quý 1/2021, nhưng thấp hơn 6,85% trong quý 1/2019). Điểm đáng lưu ý là các số liệu cho thấy sự cải thiện trong tháng 3. Chỉ số sản xuất công nghiệp và Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 8,5% và 9,4% so với cùng kỳ trong tháng 3, đưa tăng trưởng cả quý 1 lên 6,4% và 4,4%. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) giảm từ 54,3 trong tháng 2 xuống 51,7 trong tháng 3. Mức trên 50 cho thấy lĩnh vực sản xuất vẫn tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên các doanh nghiệp tham gia khảo sát nêu ra những lo ngại về chi phí đầu vào do giá cả hàng hóa tăng trong thời gian qua.

Mặc dù tăng trưởng GDP trong quý 1 thấp hơn một chút so với kỳ vọng, chúng tôi thấy rõ xu hướng cải thiện theo thời gian kể từ quý 4 năm ngoái. Kể từ tháng 4, có thể kỳ vọng sự hồi phục kinh tế diễn ra mạnh hơn nữa do các chuyến bay quốc tế đã được nối lại từ ngày 15/3 và khách đi máy bay không còn phải cách ly khi vào Việt Nam. COVID-19 không còn làm người dân lo lắng do số ca tử vong đã giảm mạnh chỉ còn khoảng 30 ca/ngày, chưa bằng 1/10 so với đỉnh điểm vào quý 3 năm ngoái. Các nhà đầu tư vẫn còn lo ngại về việc Fed tăng lãi suất và lạm phát, tuy nhiên chúng tôi cho rằng những rủi ro này không quá lớn khi xét đến tương quan với triển vọng phục hồi kinh tế và tăng trưởng.

Bên cạnh đó, Chính phủ đang quyết tâm làm cho thị trường chứng khoán minh bạch hơn và đảm bảo công bằng giữa các nhà đầu tư bằng việc xử phạt nghiêm khắc những vi phạm gần đây trên thị trường chứng khoán. Việc xử lý quyết liệt này sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư vào sự phát triển vững chắc lâu dài của thị trường chứng khoán.

CẬP NHẬT QUỸ VESAF

VESAF tăng 3,9% trong tháng 3, và có mức tăng trưởng cao hơn VN Index 8,5% tính đến hết quý 1. Hiệu suất cao của quỹ trong giai đoạn thị trường nhiều biến động và chưa có xu hướng rõ ràng được đóng góp phần lớn bởi các cổ phiếu thuộc nhóm xuất khẩu và dịch vụ hỗ trợ do được dự báo sẽ có kết quả kinh doanh vượt trội trong các quý đầu năm. Nhóm cổ phiếu này trong danh mục phải kể đến DGC, FMC, GMD, DPR và VHC với đà tăng giá vượt trội so với thị trường trong cả quý 1/2022. Nhóm cổ phiếu xuất khẩu trực tiếp và các dịch vụ hỗ trợ hiện chiếm tỷ trọng khoảng 25% toàn danh mục.

FPT tăng 14,7% trong tháng 3 và là một trong những cổ phiếu có hiệu suất cao nhất trong nhóm cổ phiếu kín room ngoại (FOL) trong quý 1/2022. Chúng tôi vừa tham dự AGM năm nay của FPT và rất lạc quan vào bức tranh tăng trưởng của công ty trong các năm tới. Cơ hội tăng trưởng và mở rộng thị trường là rất lớn khi nhu cầu gia tăng đầu tư công nghệ và chuyển đổi số sau đại dịch được dự báo tăng trưởng kép hàng năm 16%, với các xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dịch vụ đám mây đang được FPT chú trọng phát triển. FPT cũng không ngừng nỗ lực nâng cao năng lực tư vấn và sản phẩm của mình thông qua các kế hoạch M&A cũng như liên tục mở rộng mảng giáo dục để chuẩn bị cho nguồn nhân sự tương lai. Sau khi sáp nhập Base.vn, một công ty phần mềm nền tảng đám mây trong năm 2021 để hoàn thiện mảng ghép khối khách hàng doanh nghiệp SME trong nước, FPT tiếp tục hướng đến cơ hội M&A các doanh nghiệp công nghệ chịu ảnh hưởng tiêu cực từ xung đột Nga - Ukraine. Ngoài ra, những bước đi như xây dựng trường đại học FPT tập trung vào đào tạo trí tuệ nhân tạo ở Quy Nhơn, hay giới thiệu thành viên mới HĐQT từng có 30 năm kinh nghiệm từ InfoSys, đều hướng đến nâng cao năng lực cho FPT. Công ty ước tính đạt tăng trưởng lợi nhuận cao ở mức 27% trong quý 1/2022.

QNS tăng trưởng 12,2% trong tháng 3. Trong AGM vừa rồi của công ty, ban lãnh đạo thể hiện sự lạc quan vào bức tranh lợi nhuận của 2022, cụ thể doanh thu mảng sửa chữa ngành ước tăng 21% trong quý 1/2022 do sự hồi phục tiêu dùng cùng với hiệu quả của việc tung ra các sản phẩm mới trong 2 năm qua. Ngoài ra, công ty không chịu quá nhiều tiêu cực từ sự tăng giá của nguyên liệu đầu vào do đã mua đủ 50% sản lượng cần cho 6 tháng đầu năm ở mức giá tốt, trong khi vừa tăng giá sản phẩm sửa 5% từ tháng 2. Ban lãnh đạo cũng công bố kế hoạch mở rộng danh mục sản phẩm với sản phẩm sữa chua uống từ các loại hạt và thịt thực vật đầu tiên tại Việt Nam. Mặc dù chưa thể đánh giá cụ thể triển vọng của các sản phẩm mới này, chúng tôi cho rằng đây là những thay đổi tích cực của ban lãnh đạo công ty để chuẩn bị cho tăng trưởng trong tương lai khi công ty hiện nay đã chiếm thị phần lớn trong mảng sửa chữa ngành.